

Số: 01 /PCTT

Nghi Xuân, ngày 18 tháng 7 năm 2018

LỆNH SƠ TÁN DÂN

Căn cứ Công điện số 04/CĐ-PCTT ngày 18/7/2018 của Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN tỉnh, Công điện số 05 ngày 18/7/2018 của Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện về chủ động ứng phó với cơn bão số 3 (bão Sơn Tinh).

Căn cứ Quyết định số 2724/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 phê duyệt Phương án sơ tán khu dân cư vùng nguy hiểm khi có bão, lũ xảy ra năm 2018 trên địa bàn huyện Nghi Xuân.

Để chủ động đối phó với diễn biến của bão số 3, đảm bảo an toàn cho tính mạng cho người dân.

TRƯỞNG BAN CHỈ HUY PCTT VÀ TKCN HUYỆN NGHI XUÂN RA LỆNH:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN các xã: Xuân Hội, Xuân Thành, Cổ Đạm, Xuân Liên, Xuân Giang, Xuân Lam huy động lực lượng, phương tiện tổ chức di dời dân cư vùng nguy hiểm, ven biển, cửa sông, vùng sạt lở đất đến nơi an toàn:

- Số dân vùng ven biển, ven cửa sông phải di dời 509 hộ, tương ứng (1.240 người) theo Phương án kèm theo.

- Số dân vùng sạt lở đất phải di dời 14 hộ, tương ứng 43 người (theo Phương án sơ tán dân kèm theo).

- Ngoài ra tùy tình hình cụ thể ở từng địa phương các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát kỹ và tổ chức di dời các hộ dân tại các khu vực không an toàn, nhà cửa hư hỏng không kiên cố đảm bảo an toàn.

* Thời gian sơ tán xong trước 18h ngày 18 tháng 7 năm 2018.

* Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động, chuẩn bị lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc men, điều kiện sinh hoạt và bố trí lực lượng phục vụ nhân dân tại các điểm sơ tán dân đến.

2. Giao Công an huyện, Ban chỉ huy Quân sự huyện, Đoàn biên phòng Lạch Kèn điều động lực lượng và phối hợp với các phòng ban, ngành, các đơn vị liên quan và chính quyền các xã nói trên di dời dân và đảm bảo an ninh trật tự ở khu vực phải di dời đi và đến.

3. Giao các Thành viên Ban chỉ huy PCTT&TKCN phụ trách địa bàn các xã kiểm tra chỉ đạo các địa phương di dời dân đúng thời gian quy định và không được để dân quay lại khi bão chưa tan.

Khi nhận được Lệnh sơ tán dân, yêu cầu của Chỉ tịch UBND, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các xã: Xuân Hội, Xuân Thành, Cô Đạm, Xuân Liên, Xuân Giang, Xuân Lam, Thủ trưởng các phòng ban, ngành, các đơn vị và cá nhân chấp hành nghiêm túc và báo cáo kịp thời về thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện./.

Nơi nhận:

- Ban CDPCTT -TKCN tỉnh (đề bc);
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện (đề bc);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- BCH PCTT&TKCN huyện;
- Lưu: PCTT.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phạm Tiến Hưng

Số: 2724/QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày 30 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án sơ tán khu dân cư vùng nguy hiểm khi có bão, lũ xảy ra năm 2018 trên địa bàn huyện Nghi Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;
Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP, ngày 14/7/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về ban hành quy định một số nội dung công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Phương án số 02/PA-PCTT ngày 15/5/2018 của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN huyện;

Xét đề nghị của Chánh văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án sơ tán dân cư vùng nguy hiểm khi có bão, lũ xảy ra năm 2018 với các nội dung sau:

I. Xác định vùng nguy hiểm và phương án sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm khi có bão, lũ xảy ra:

1. Vùng nguy hiểm bãi ngang ven biển trực tiếp chịu ảnh hưởng của bão và triều cường.

2. Vùng ngập lụt do ảnh hưởng mưa lũ, triều cường nước biển dâng.

3. Vùng ảnh hưởng, có nguy cơ lũ quét dọc theo chân núi Hồng Lĩnh.

4. Vùng ảnh hưởng hạ lưu các hồ chứa khi có sự cố công trình.

II. Phương án huy động nhân lực, phương tiện ứng cứu và công tác hậu cần:

1. Phương án huy động nhân lực, phương tiện ứng cứu.

2. Công tác hậu cần.

(có phương án chi tiết kèm theo)

Điều 2. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương

và các phòng, ban, ngành cấp huyện tổ chức triển khai, thực hiện tốt công tác PCTT&TKCN theo đúng nội dung, phương án đã lập đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và tài sản khi có thiên tai, bão lụt xảy ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Ban chỉ huy PCTT&TKCN, Chánh văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các xã, thị trấn và các phòng, ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *J.M*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BCH PCTT Tỉnh (để b/c);
- TTHU, HĐND huyện ;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NN;

Gửi: Văn bản giấy và điện tử.

[Handwritten signature]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Nam

PHƯƠNG ÁN

Sơ tán khu dân cư vùng nguy hiểm khi có bão, lũ xảy ra

Để chủ động và triển khai tốt công tác ứng phó, phòng chống với mỗi diễn biến bất lợi của thời tiết, đảm bảo công tác an toàn cho người và tài sản, Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai và TKCN huyện xây dựng Phương án sơ tán dân cư vùng trọng điểm cụ thể như sau:

I. Xác định vùng nguy hiểm và phương án sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm khi có bão, lũ, siêu bão xảy ra:

1. Vùng nguy hiểm bãi ngang ven biển, vùng cửa sông trực tiếp chịu ảnh hưởng của bão và triều cường gồm các xã: Xuân Hội, Xuân Trường, Xuân Đan, Xuân Phổ, Xuân Hải, Xuân Yên, Xuân Thành, Cổ Đạm, Xuân Liên, Cương Gián, Xuân Giang, Tiên Điền, Thị trấn Nghi Xuân, Thị trấn Xuân An.

- Phương án sơ tán dân cư ven biển, cửa sông: Khi có bão, lũ xảy ra từ cấp 8 đến cấp 9 cần phải di dời 509 hộ, 1.240 nhân khẩu; bão từ cấp 9 đến cấp 10 cần phải di dời 1.170 hộ, 3.127 nhân khẩu; bão từ cấp 11 đến cấp 12 cần phải di dời 3.528 hộ, 11.670 nhân khẩu; bão từ cấp 14 trở lên (bão mạnh, siêu bão) cần phải di dời 12.295 hộ, 43.206 nhân khẩu.

- Địa điểm di dời đến: Bão cấp 8, cấp 9 di dời đến các nhà kiên cố trong thôn xóm, Trụ sở UBND xã, Trường học; bão cấp 9, cấp 10 di dời đến khu vực trụ sở UBND xã, Hội quán thôn, trường học trong xã; khi có bão từ cấp 11, 12 trở lên thì phải di dời đến trụ sở UBND xã lân cận, trường học, trung tâm hành chính và các nhà dân kiên cố trên địa bàn trung tâm huyện.

(có Phụ lục 01 chi tiết kèm theo)

2. Vùng ngập lụt do ảnh hưởng mưa, lũ, triều cường nước biển dâng gồm các xã: Xuân Lam, Xuân Hồng, Xuân Giang, Xuân phổ, Xuân Lĩnh, Xuân Viên.

- Phương án sơ tán dân cư ở các vùng thường bị ngập lũ: Do ảnh hưởng của mưa, bão, nước ở thượng nguồn đổ về kết hợp với triều cường nước biển dâng gây ngập lụt cần phải di dời 280 hộ, 814 nhân khẩu.

- Địa điểm di dời đến: Các nhà kiên cố trong thôn xóm, khu vực trụ sở UBND xã, trường học trong xã không bị ngập lụt.

(có Phụ lục 02 chi tiết kèm theo)

3. Vùng ảnh hưởng, có nguy cơ lũ, quét sạt lở đất dọc theo chân núi Hồng Lĩnh gồm các xã: Xuân Lam, Xuân Hồng, Xuân Lĩnh.

- Phương án sơ tán dân cư vùng có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất: Khi có mưa to kéo dài, có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất cần phải di dời 25 hộ, 83 nhân khẩu.

- Địa điểm di dời đến: Các nhà kiên cố trong thôn xóm, khu vực trụ sở UBND xã, trường học trong xã không bị lũ quét, sạt lở đất.

(có Phụ lục 03 chi tiết kèm theo)

4. Vùng ảnh hưởng hạ lưu các hồ chứa khi có sự cố công trình gồm các xã: Xuân Hồng, Cổ Đạm, Xuân Lĩnh, Xuân Liên.

- Phương án sơ tán dân cư vùng hạ du hồ, đập chứa nước khi có sự cố công trình: Khi xảy ra sự cố công trình cần phải di dời 156 hộ 646 nhân khẩu.

- Địa điểm di dời đến: các nhà kiên cố trong thôn xóm, khu vực trụ sở UBND xã, trường học trong xã.

(có Phụ lục 04 chi tiết kèm theo)

II. Phương án huy động nhân lực, phương tiện ứng cứu và công tác hậu cần:

1. Lực lượng tham gia di dời và ứng cứu thiên tai: Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện, lực lượng dân quân, Công an, Huyện đội, thanh niên xung kích và lực lượng dân quân tự vệ tại chỗ của các địa phương.

Phương tiện huy động gồm: Ô tô tải các loại, xe ca, thuyền máy, xà lan, thuyền ca nô và một số phương tiện xe kéo thô sơ khác.

Công tác bảo đảm an ninh trật tự: Lực lượng công an xây dựng phương án ngành đảm bảo an ninh trật tự nơi công cộng. Công an huyện, Ban chỉ huy Quân sự huyện, Đoàn biên phòng Lạch Kèn điều động lực lượng và phối hợp với các phòng ban, ngành, các đơn vị liên quan và chính quyền các xã nói trên di dời dân và đảm bảo an ninh trật tự ở khu vực phải di dời đi và đến.

2. Công tác hậu cần được tổ chức tại chỗ chuẩn bị đầy đủ lương thực, nước uống, thuốc men, và một số đồ dùng thiết yếu khác. Ngoài ra Ban chỉ huy PCTT&TKCN các xã phải yêu cầu người dân chuẩn bị đủ lương thực, thực phẩm dùng trong 15 ngày.

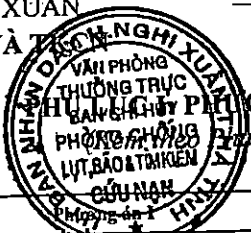
Trên đây là Phương án sơ tán khu dân cư vùng nguy hiểm khi có bão, lũ xảy ra, đề nghị UBND huyện phê duyệt để làm cơ sở tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo an toàn cho nhân dân trong mùa mưa bão năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh (đề b/c);
 - Chủ tịch, các P.Chủ tịch UBND huyện;
 - Các Thành viên BCHPCTT&TKCN huyện;
 - Phòng Nông nghiệp và PTNT;
 - UBND các xã, thị trấn;
 - Lưu: VP/PCTT;
- Gửi: Văn bản giấy và điện tử.



Trần Văn Trình



PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN TRÁNH TRÚ BẢO MẠNH, SIÊU BÃO ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2018
(Phương án số 02 /PA-CTT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của BCH PCTT và TKCN huyện Nghi Xuân)

TT	Huyện (Xã, Thị trấn)	Phương án II								Phương án III				Kịch bản IV			
		Quy mô sơ tán dân khi có bão từ cấp 8 đến cấp 9				Quy mô sơ tán dân khi có bão từ cấp 10 đến cấp 11				Quy mô sơ tán dân khi có bão từ cấp 12 đến cấp 13				Quy mô sơ tán dân khi có bão từ cấp 14 trở lên (bão mạnh, siêu bão)			
		Số hộ	Số người	Phương tiện sơ tán	Địa điểm sơ tán đến	Số hộ	Số người	Phương tiện sơ tán	Địa điểm sơ tán đến	Số hộ	Số người	Phương tiện sơ tán	Địa điểm sơ tán đến	Số hộ	Số người	Phương tiện sơ tán	Địa điểm sơ tán
3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		
I	Khu vực trọng điểm ven cửa sông cửa biển	509	1.240			1.170	3.127			3.528	11.670			12.295	43.206		
1	Xã Xuân Hội	212	425	Xe tải, xe máy	Trường tiểu học, trung học Xuân Hội	379	805	Xe ca, xe máy	xã Xuân Phố, xã Xuân Hải	1.422	4.777	Xe ca, xe máy, tàu thuyền	xã Xuân Phố, xã Xuân Hải, xã Tiên Điền	1.705	6.800	Xe ca, xe tải, xe máy	Trường THPT Nguyễn Du, Trường THCS Nguyễn Trãi, Trụ sở UBND huyện,,
2	Xã Cương Gián					98	195			423	1.257	Ô tô, xe máy	Trường học, Trụ sở xã, nhà dân kiên cố	3.342	11.873	Xe ca, xe tải, xe máy	Đơn vị ra đa 525, Trụ sở UBND xã lân cận, nhà kiên cố
3	Xã Xuân Đan					20	50	Ô tô, xe máy	Trường học, Trụ sở xã	63	195	Ô tô, xe máy	Trường học, Trụ sở xã	817	2.512	Xe ca, xe tải, xe máy	Trụ sở UBND xã Xuân Viên, nhà kiên cố
4	Xã Xuân Trường					166	498	Ô tô, xe máy	Trường học, Trụ sở xã	291	783	Ô tô, đi bộ	Trường học, Trụ sở xã	1.453	4.487	Xe ca, xe tải, xe máy	Trung tâm hướng nghiệp dạy nghề huyện, nhà kiên cố
5	Xã Xuân Phố									157	596	Ô tô, xe máy	Trường học, nhà dân kiên cố	1.220	4.210	Xe tải, ô tô, xe máy	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố
6	Xã Xuân Hải									140	687	Xe máy, Xe ô tô	Thôn: H.phòng, H.Biên, H.Thủy, T.Lam	142	529	Xe ca, xe máy	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố
7	Xã Xuân Yên					104	378	Xe máy, đi bộ	Trường học, Trụ sở xã	157	569	Ô tô, xe máy	Trường học, Trụ sở xã	157	569	Xe ca, xe máy	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố
8	Xã Xuân Thành	151	410	Xe tải, xe máy	Trường học, Nhà kiên cố	151	410	Xe máy, đi bộ	Trường học, Nhà kiên cố	260	965	ô tô, xe máy	Trụ sở xã, trường học	1.395	5.041	Xe ca, xe máy	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố
9	Xã Cổ Đàm	55	233	Xe tải, xe máy	Trụ sở xã, trường học	70	288	Ô tô, xe máy	Trụ sở xã, trường học	75	305	Ô tô, xe máy	Trụ sở xã, trường học	713	2.897	Xe ca, xe máy	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố
10	Xã Xuân Liên	39	112	Xe tải, xe máy, xe kéo	Trường tiểu học	112	323	Xe tải, xe máy, xe kéo	Trường tiểu học	395	1.248	Xe máy, đi bộ	Thôn L.Hoa, L.Hải, L.Thịnh, L.Phú, L.Tân	1.043	3.430	Xe ca, xe máy	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố
11	Xã Xuân Giang	52	60	Đò ngang, đi bộ	Trạm Y tế xã, trường học	70	180	Đò ngang, xe máy	Trạm Y tế xã, trường học	145	288	Ô tô, xe máy, đò ngang	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố	187	428	Ô tô, xe máy, đò ngang	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố
12	Tiên Điền													46	176	Xe máy, đi bộ	Trụ sở UBND xã, trường học, nhà kiên cố
13	TT Nghi Xuân													30	94	Xe máy, đi bộ	Trường học, nhà kiên cố
14	TT Xuân An													45	160	Xe máy, đi bộ	Trường học, nhà kiên cố

II	Khu vực nội địa	0	0			0	0			108	424			459	1.759		
1	Xuân Lam													14	43	Xe máy, đi bộ	Nhà dân kiên cố
2	Xuân Hồng													115	382		
3	Xuân Lĩnh									76	270	Ô tô, xe máy	Trụ sở xã, trường học	175	653	Ô tô, xe máy	Trụ sở xã, trường học
4	Xuân Viên									32	154	Ô tô, xe máy	Trụ sở UBND xã	103	497	Ô tô, xe máy	Trụ sở UBND xã, nhà dân kiên cố
5	Xuân Mỹ													52	184	Xe máy, đi bộ	Nhà dân kiên cố
Tổng Cộng		509	1.240			1.170	3.127			3.636	12.094			12.754	44.965		

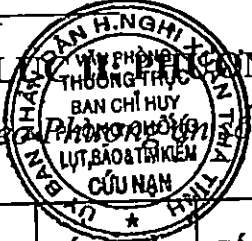
Đang

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
BAN CHỈ HUY PCTT VÀ TKCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1: PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN CƯ Ở CÁC VÙNG THƯỜNG BỊ NGẬP LŨ - NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 02/PA-CTT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của BCH PCTT và TKCN huyện Nghi Xuân)



TT	Huyện (Xã, thị trấn)	Số hộ cần di dời	Số người cần di dời	Di cư tại chỗ		Di cư sơ tán		Khu vực sơ tán đến dự kiến	Phương tiện di chuyển dự kiến
				Số hộ	Số người	Số hộ	Số người		
1	Xã Xuân Phổ	11	38	11	38			Các hộ trong xóm	Xe máy, đi bộ
2	Xã Xuân Giang	45	135			45	135	Trường học	Đi bộ, Đò ngang, bò kéo
3	Xã Xuân Lam	10	25	10	25			Trại làng, kho chính	Xe máy, đi bộ
4	Xã Xuân Lĩnh	30	133			30	133	Trụ sở xã, thôn	Xe máy, đi bộ
5	Xã Xuân Viên	51	230	27	125	24	105	Trụ sở xã, thôn	Xe máy, đi bộ
6	Xã Xuân Hồng	133	253	100	163	33	90	Trụ sở xã, thôn	Xe máy, đi bộ
Tổng cộng		280	814	148	351	132	463		

Đmf

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
BAN CHỈ HUY PCTT VÀ TKCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHỤ LỤC III: PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN CƯ
TRƯỜNG CÓ NGUY CƠ LŨ QUÉT, SẠT LỖ ĐẤT - NĂM 2018**

(Kèm theo Phương án sơ tán PCTT và TKCN ngày 15 tháng 5 năm 2018 của BCH PCTT và TKCN huyện Nghi Xuân)



TT	Thôn, xóm, tổ dân phố	Số hộ di dời	Số người cần di	Di dân tại chỗ		Cần Sơ tán		Khu vực sơ tán đến dự kiến	Phương tiện di chuyển dự kiến
				Số hộ	Số người	Số hộ	Số người		
1	Xã Xuân Hồng	7	20			7	20	Trụ sở xã, thôn	Xe máy, đi bộ
2	Xã Xuân Lam	14	43			14	43	Trụ sở xã, thôn	Xe máy, đi bộ
3	Xã Xuân Lĩnh	4	20			4	20	Trụ sở xã, thôn	Xe máy, đi bộ
Tổng cộng		25	83			25	83		

Handwritten signature

UBND HUYỆN NGHI XUÂN
BAN CHỈ HUY PCTT VÀ TKCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC IV: PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN CƯ
VÙNG VÀ ĐỘ TÁC ĐỘNG THỦY LỢI KHI CÓ SỰ CÓ CÔNG TRÌNH - NĂM 2018

(Kèm theo Phương án số 03/2018/PC của BCH PCTT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của BCH PCTT và TKCN huyện Nghi Xuân)



TT	Xã, thị trấn	Công trình	Số hộ cần di dời	Số người cần di dời	Di dân tại chỗ		Cần Sơ tán		Khu vực sơ tán đến dự kiến	Phương tiện di chuyển dự kiến
					Số hộ	Số người	Số hộ	Số người		
1	Xuân Hồng	Hồ Khe Làng	35	105			35	105	Hội quán, Trường học	Xe máy, xe kéo thô sơ
2	Cổ Đạm	Hồ Xuân Hoa Hồ Cồn Tranh	35	161			35	161	Trường học, Trụ sở UBND xã	Xe tải, xe máy, xe kéo thô sơ
3	Xuân Lĩnh	Hồ Khe Chợ	19	77			19	77	Trường học, Trụ sở UBND xã	Xe tải, xe máy, xe kéo thô sơ
4	Xuân Liên	Hồ Xuân Hoa, Hồ Đồng Bản	16	73			16	73	Trường học, Trụ sở UBND xã	Xe tải, xe máy, xe kéo thô sơ
5	Xuân Viên	Hồ Đông Trày	51	230	27	125	24	105	Trụ sở xã, thôn	Xe máy, đi bộ
Tổng cộng			156	646	27	125	129	521		

Handwritten signature